| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K**<br>**TỈNH NINH BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **Số: 156/2023/QĐST-HNGĐ** | *K, ngày 03 tháng 11 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 226/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Tuấn L, sinh năm 1987; ĐKHKTT và trú tại: Tổ 3, phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị Kim D, sinh năm 1989; ĐKHKTT và trú tại: Tổ 3, phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Tuấn L và chị Trịnh Thị Kim D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao chị Trịnh Thị Kim D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của vợ chồng là các cháu Phạm Tuệ N1 sinh ngày 25/9/2016, cháu Phạm Khánh N sinh ngày 14/6/2019 kể từ khi ly hôn đến khi con chung thành niên và tự lập được cuộc sống. Anh Phạm Tuấn L có trách nhiệm hàng tháng đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Trịnh Thị Kim D là 1.000.000đ/

cháu/ tháng (Một triệu đồng), cả hai cháu là 2.000.000đ/tháng ( Hai triệu đồng) kể từ tháng 11/2023 cho đến khi các con chung thành niên và tự lập được cuộc sống. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về án phí: Anh Phạm Tuấn L nộp toàn bộ án phí khi ly hôn là 150.000 đồng, và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0005057 ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh L không thực hiện nghĩa vụ thi hành án theo thỏa thuận thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất chậm thi hành án đối với số tiền phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND thị trấn P, H. K
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Trần Thị Khanh**